

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN HẢI  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2023/HSST  
Ngày 25 - 10 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Hải Yến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đức Dương;
2. Bà Đặng Thị Hòa.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/QĐ – HPT ngày 27 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

**Tạ Văn T**, sinh năm 1977; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Tạ Văn H và bà Trần Thị X (đều đã chết); Có vợ là Lương Thị N; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 52/HSST ngày 20/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Nhân thân: Bản án số 69/HSST ngày 01/10/2004 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội tuyên phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 06/11/2009 bị Công an huyện Tiền Hải xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự; Bản án số 221/HSST ngày 07/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố

Buôn Ma Thuật, tỉnh Đắk Lắk xử 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bồi thường cho các bị hại số tiền 34.732.500 đồng, án phí DSST 1.737.000 đồng, án phí HSST 200.000 đồng; Bản án số 384/2013/HSPT ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên y án sơ thẩm và buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/10/2017, bị cáo đã chấp hành xong án phí HSST, án phí HSPT, án phí DSST. Đối với số tiền phải bồi thường cho các bị hại là 34.732.500 đồng qua xác minh tại chi cục THADS huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình và chi cục THADS thành phố Buôn Ma Thuật, tỉnh Đắk Lắk, lời khai các bị hại không yêu cầu bị cáo Tạ Văn T phải bồi thường số tiền nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2023 đến ngày 20/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Hải, có mặt.

**\* Người chứng kiến:**

- Ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TT, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 06 giờ 15 phút ngày 14/6/2023, Tạ Văn T đi nhờ xe của người qua đường không quen biết đến khu vực cầu Tmục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp và mua của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ 100.000 đồng ma túy loại Heroine, người phụ nữ nhận tiền và đưa cho T 01 gói ma túy bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng dạng cục. T nhận gói ma túy rồi cất giấu vào túi quần phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến khu vực miếu B thuộc địa phận thôn N, xã T thì bị Công an huyện Tiên Hải phát hiện bắt quả tang. Công an huyện Tiên Hải đã đưa T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T làm việc. Tại đây T tự giác giao nộp 01 gói ma túy và khai nhận mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 931/KL – KTHS ngày 17/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1616 gam”.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKSTH ngày 15/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân

huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Tạ Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Tạ Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Tạ Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về căn cứ kết tội đối với bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải lập ngày 14/6/2023 tại trụ sở UBND xã T;
- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 14/6/2023;

- Bản kết luận số 931/KL – KTTHS ngày 17/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

- Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Hoàng Văn T1, anh Nguyễn Văn T2.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 14/6/2023 tại khu vực miếu Ba Cô thuộc địa phận thôn Nghĩa, xã T, huyện Tiền Hải, Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang Tạ Văn T đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1616 gam mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Tạ Văn T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamin, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

*[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vẫn tàng trữ trái phép 0,1616 gam Heroine để sử dụng, vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo.

*[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

\* Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tạ Văn T đã bị xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xoá án tích lại phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

\* Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

*[5] Về hình phạt:*

- Về hình phạt chính chính: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, thể hiện việc coi thường pháp luật, vì vậy cần xét xử bị cáo mức của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, không nhằm bán kiếm lời nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*[6] Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với 0,1073gam (không phải một nghìn không trăm bảy mươi ba gam) Heroin hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy cùng toàn bộ bao gói quản lý của Tạ Văn T được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 931/KL – KTHS ngày 14/6/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

*[7] Về nguồn gốc số ma túy mà cơ quan Công an thu giữ của Tạ Văn T,* Tình khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực cầu T, xã Đ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T.

*[8] Về án phí:* Bị cáo Tạ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*[9] Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1/ Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Tạ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2/ Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Tạ Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2023.

**3/ Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 0,1073gam (không phải một nghìn không trăm bảy mươi ba gam) Heroine hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Tạ Văn T.

*(Được thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2023 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).*

**4/ Về án phí:** Bị cáo Tạ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5/ Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/10/2023).

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
( đã ký)**

**Lương Hải Yến**